



N#ng

## PROMONORDI S3

H#p mùa đông v#i #ng an toàn ki#u B#c Âu

Hộp mùa đông bao gồm 1 đôi ủng bảo hộ kiểu Bắc Âu, 1 đôi tất, 1 đôi găng tay lao động mùa đông và mũ Safety Jogger ấm áp

Những vật liệu cao cấp hơn	Sửa chữa da Nappa
lớp lót bên trong	Teddy
để giữa	Đệt chống thủng
để ngoài	PU/TPU
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	S3 / SRC, CI
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
trọng lượng thép	0.825 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



217



### Cách đi#n l#nh (CI)

Giày bảo hộ cách nhiệt (CI) giữ ấm cho đôi chân của bạn. Chúng được mặc trong môi trường lạnh.



### Ch#ng d#u & nhiên li#u

Để ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



### M#t trên ch#ng n#n#c (WRU)

Ngăn chặn sự xâm nhập của nước nếu không tiếp xúc lâu dài với một lượng lớn.



### Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



### B#c mũi composite

Không chứa kim loại và nhẹ, không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện

## Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, Hoá học, Làm sạch, Xây dựng, hậu cần, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp

## Môi trường:

môi trường lạnh, môi trường khô, môi trường bùn, Có tuyết và băng giá, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

## Các tính năng dẫn ba số trị:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhiệm vụ trọng tải cao</b>			
<b>Số chỉ da Nappa</b>			
<b>Cấp độ</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.6	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	25.8	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b>			
<b>Teddy</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	34.5	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	276.9	? 20
<b>Đế ngoài</b>			
<b>PU/TPU</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	67.4	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.38	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.37	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.15	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.19	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	65.7	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	33	? 20
<b>Độ dày</b>			
<b>tính năng</b>			
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	16.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	17.5	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.